Tổng hợp thị trường — Thứ Năm, 05/11/2026

DUY TRÌ ĐÀ TĂNG

Shinhan Securities

Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 05/11/2026 tại 1,740.73 điểm (+0.44%), tăng chủ yếu nhờ đóng góp 6 điểm từ VIC với thanh khoản cao, thanh khoản toàn thị trường đạt 17,499 tỷ VND. Truyền thông dẫn dắt nhóm ngành tăng (+2.20%), trong khi chỉ số kỳ vọng hồi về vùng 1,780 tương ứng MA 50 và xu hướng chính vẫn là đi ngang. Khối ngoại bán ròng 171 tỷ VND, tập trung tại VCB, VHM và VPB. Ngược chiều thì VIX, CTG và VIC được mua ròng khá tốt. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,700 – kháng cự 1,780 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,740.73	+0.44%	-0.71%	+5.19%	11.55x	1.87x	8,367,514
VN30 Index	1,865.23	+0.17%	-1.54%	-1.13%	9.94x	1.88x	6,358,149
VN Midcap	1,858.73	+0.46%	+2.90%	-20.00%	11.84x	1.10x	1,292,869
VN Smallcap	1,230.18	+0.14%	+0.64%	-19.43%	11.30x	0.76x	290,008
HNX Index	256.61	-0.49%	-4.83%	-3.78%	13.34x	1.44x	406,573
UpCom	122.48	-0.11%	-2.40%	+5.13%	N/A	1.56x	649,954

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

17,499 tỷ VND

Khối lượng: 860 triệu cổ phiếu

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ	KHÁNG CỰ
1,700	1,780

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

TOP 10 NÂNG ĐỠ

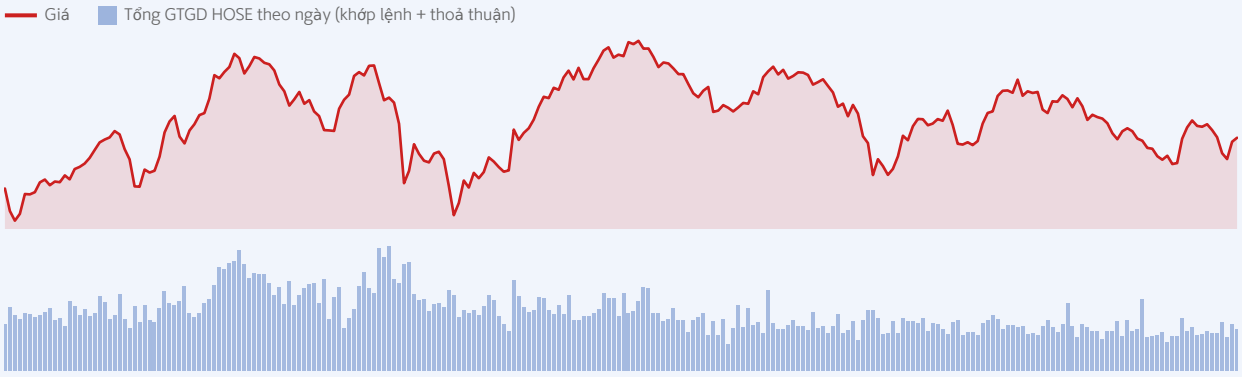
VIC	+1.71%
CTG	+1.77%
STB	+2.22%
MBB	+1.30%
VPL	+1.55%
TCX	+1.94%
HDB	+1.13%
VIX	+3.97%
VJC	+1.12%
TCB	+0.46%

TOP 10 KÉO GIẢM

VCB	-1.09%
VPB	-1.13%
GAS	-1.32%
FPT	-1.86%
HPG	-0.92%
BID	-0.62%
VCK	-1.55%
MSN	-0.97%
MCH	-0.52%
VIB	-1.05%

BIẾN ĐỘNG GIÁ & THANH KHOẢN 1 NĂM GẦN NHẤT — VN-INDEX

VN-Index 06/11/2025 – 05/11/2026



HIỆN TẠI	CAO NHẤT 1 NĂM	THẤP NHẤT 1 NĂM	TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
1,740.73	1,927.94	1,580.54	-2.7%

ĐỊNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ ±1STD / ±2STD)

P/E VN-Index — 5 năm 05/11/2021 – 05/11/2026



HIỆN TẠI	TB 5 NĂM	CAO NHẤT 5 NĂM	THẤP NHẤT 5 NĂM
11.55x	15.23x	20.43x	11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường tăng chủ yếu nhờ đóng góp 6 điểm từ VIC với thanh khoản cao. Chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ tăng về vùng 1,780 tương ứng MA 50. Xu hướng chính trung dài hạn vẫn là đi ngang.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (20%):** Thị trường vượt được 1,800 điểm, khi đà lan tỏa cải thiện đáng kể
- **Cơ sở (65%):** Kỳ vọng giao dịch trong biên độ 1,700 – 1,780, khi thị trường tiếp tục phân hóa
- **Kém tích cực (15%):** Thị trường giảm về vùng 1,660 khi không có nhóm vốn hóa lớn nào giữ chỉ số

CHIẾN LƯỢC

Nhà đầu tư chỉ nên nhìn chỉ số chung với ý nghĩa tham chiếu khi thị trường bị chi phối mạnh bởi nhóm Vingroup. Trong ngắn hạn vẫn nên thận trọng, tuy nhiên vẫn có cơ hội tại nhiều nhóm đang hút tiền như xuất khẩu, bất động sản, bất động sản khu công nghiệp và bán lẻ. Nhà đầu tư ngại rủi ro nên ưu tiên nhóm beta thấp, chi trả cổ tức cao, nợ vay thấp. Chiến lược giao dịch ngắn hạn phù hợp nhất là giao dịch trong biên độ, mua khi giá tích lũy tại hỗ trợ và bán khi tăng mạnh.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

PHIÊN 05/11/2026

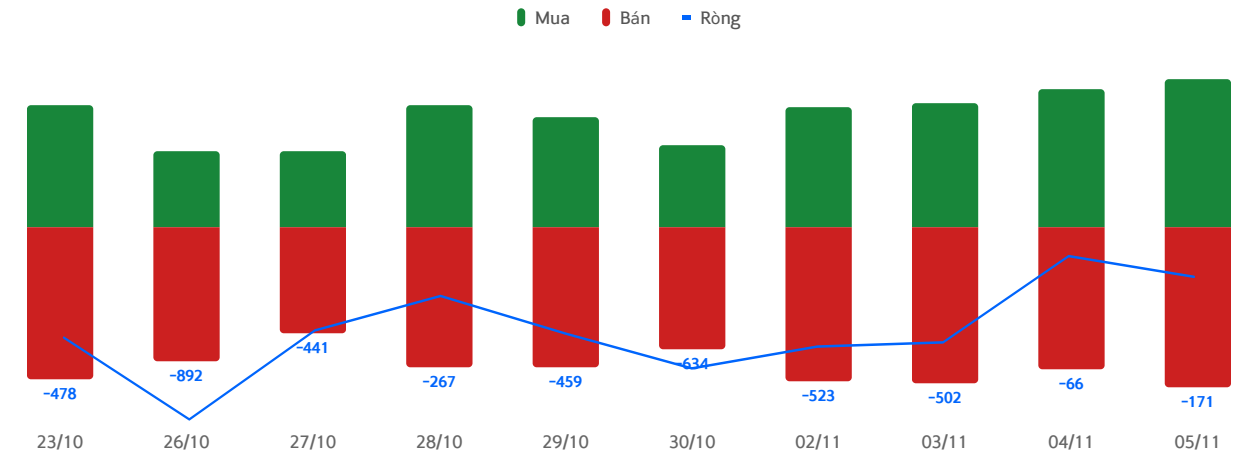
Bán ròng 171 tỷ VND

MTD	YTD	1 NĂM (1Y)
02/11 – 05/11/2026 · 4 phiên	05/01 – 05/11/2026 · 208 phiên	06/11/2025 – 05/11/2026 · 248 phiên
-1,264 tỷ	**-123,169 tỷ**	**-127,914 tỷ**
Mua: 8,254 · Bán: 9,517 tỷ VND	Mua: 566,220 · Bán: 689,389 tỷ VND	Mua: 677,750 · Bán: 805,665 tỷ VND

TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
VCB	-89.0
VHM	-75.7
VPB	-56.2
MSN	-49.7
MSB	-48.6
FPT	-46.5
GAS	-45.0
PNJ	-38.2
BID	-30.9
HDB	-30.2

TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
VIX	+452.2
CTG	+101.2
VIC	+54.0
FUESSVFL	+33.3
FUESSV50	+32.9
HVN	+28.5
MBB	+27.7
DXG	+23.7
BVH	+17.1
HPG	+15.0

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE - TỶ VND)



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 05/11/2026

Dịch vụ tài chính	+415.3
Bảo hiểm	+17.4
Du lịch và Giải trí	+12.0
Bán lẻ	+3.3
Viễn thông	+0.0
Ô tô và phụ tùng	-0.0
Truyền thông	-0.1
Y tế	-0.5
Dầu khí	-1.9
Tài nguyên Cơ bản	-4.7
Hóa chất	-18.4
Xây dựng và Vật liệu	-29.3
Bất động sản	-29.8
Hàng cá nhân & Gia dụng	-36.8
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-42.7
Công nghệ Thông tin	-48.3
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-80.9
Thực phẩm và đồ uống	-114.0
Ngân hàng	-211.7

ETF

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 05/11/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	33,640	-0.2%	-1.2%	-6.8%	325,300	10.912
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,480	-1.5%	+2.4%	+0.2%	2,300	0.064
SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,200	+0.8%	+1.2%	-7.1%	13,100	0.370
DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,710	+0.7%	-2.9%	-17.2%	158,800	5.039
VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,600	+0.5%	-0.4%	-3.6%	24,200	0.595
VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	23,810	-1.5%	-0.6%	-6.6%	7,200	0.170
MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,000	-0.4%	-1.8%	-7.3%	1,500	0.034
IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,890	+3.1%	-2.6%	+3.5%	200	0.003
KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,990	+1.8%	-0.4%	-5.7%	10,500	0.134
DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,500	-0.3%	+2.0%	-22.3%	22,600	0.262
KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,040	0.0%	+5.1%	-3.0%	0	n.a
MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,350	-0.3%	-3.1%	-18.1%	1,000	0.013
FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,500	+3.3%	+1.0%	+7.6%	2,200	0.034
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,580	-0.9%	-2.8%	-19.5%	8,700	0.101
Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	12,600	0.0%	0.0%	+0.7%	0	n.a
An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,900	0.0%	-2.0%	-8.4%	0	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	FUETCC50	13,800	+1.3%	-0.3%	-4.8%	2,000	0.028
ETF VFCVN DIAMOND	FUETPVND	9,480	-4.1%	-2.7%	-19.7%	5,000	0.047
VINACAPITAL VNMITECH	FUEMITEC	11,000	+1.9%	+0.2%	n.a	100	0.001
VinaCapital VN50 Growth ETF	FUEVN50G	11,900	+1.2%	0.0%	n.a	600	0.007
PHFM VNSHINE ETF	FUEPHVNS	9,030	+0.3%	-3.4%	n.a	69,600	0.630

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,810,620.8	+127.8	+35.7	+1.0%	18.6	0.9	2.3	10.8	2.0	96	61
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	193,346.8	0.0	+60.2	-3.5%	26.0	0.8	1.6	13.7	1.8	n.a	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	594,002.0	-64.4	+83.1	-6.6%	25.3	1.0	2.0	8.0	1.2	100	88
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	9,919,969.2	-97.5	-104.8	-18.6%	21.8	0.9	2.5	9.2	1.6	99	87
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	682,779.5	0.0	0.0	-5.0%	20.5	0.8	2.2	9.7	1.6	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	250,269.1	0.0	+16.8	+0.2%	22.6	0.7	2.5	9.7	1.9	100	64
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	509,337.1	0.0	-56.9	+0.1%	21.5	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	66,958.3	0.0	0.0	-0.7%	50.8	0.8	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,251,974.1	-62.2	-125.1	+1.0%	25.0	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	263,793.4	+1.2	+3.5	-22.1%	27.9	0.8	1.7	10.6	1.2	97	39
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	164,713.6	-1.7	-65.4	-5.4%	31.0	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	179,422.3	-1.4	-25.9	-17.6%	23.2	0.9	2.7	8.9	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	+3.3%	42.3	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	67,042.8	+0.0	+2.5	-20.7%	25.7	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	n.a	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-15.4%	23.8	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-0.9%	23.4	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-19.7%	18.4	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Truyền thông	+2.2%	+7.3%	+28.1%	+1.2%	54.8x	2.6x	24,632
Du lịch và Giải trí	+1.3%	+11.1%	-8.9%	+1.0%	31.7x	4.5x	354,057
Bất động sản	+1.2%	+1.0%	+14.6%	+1.5%	26.9x	3.6x	2,898,179
Tài nguyên Cơ bản	+0.7%	+2.4%	+8.7%	+1.1%	16.2x	1.4x	324,649
Hàng cá nhân & Gia dụng	+0.6%	-2.8%	-32.9%	+0.7%	6.6x	0.9x	55,805
Ô tô và phụ tùng	+0.5%	-0.4%	-11.7%	+0.8%	6.2x	1.1x	31,464
Dịch vụ tài chính	+0.3%	+3.5%	-6.6%	+1.2%	14.3x	1.7x	518,983
Bán lẻ	+0.2%	-2.1%	-5.4%	+1.0%	16.1x	3.8x	261,097
Ngân hàng	+0.1%	-1.5%	-1.5%	+1.0%	9.2x	1.5x	2,593,276
Bảo hiểm	+0.1%	-10.3%	-4.9%	+1.0%	13.3x	1.5x	87,603
Viễn thông	0.0%	-0.8%	-22.3%	+0.7%	4.9x	0.7x	986
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.1%	-2.3%	-9.0%	+0.9%	11.7x	1.9x	318,905
Dầu khí	-0.2%	-12.6%	+26.9%	+1.3%	20.3x	2.0x	231,900
Hóa chất	-0.2%	-8.5%	-0.3%	+0.9%	13.5x	1.6x	208,620
Thực phẩm và đồ uống	-0.2%	-3.2%	-11.6%	+1.3%	16.6x	2.6x	696,254
Y tế	-0.6%	-3.7%	-14.7%	+0.9%	14.0x	1.4x	60,685
Xây dựng và Vật liệu	-0.6%	-0.3%	-0.1%	+1.0%	12.7x	1.3x	238,879
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.6%	-2.8%	-4.1%	+1.0%	12.3x	1.7x	413,691
Công nghệ Thông tin	-1.7%	-10.4%	-38.0%	+0.6%	10.7x	2.2x	113,186

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành	% so với TB tuần	04/11	05/11	TB 1 tuần
Dịch vụ tài chính	+47.4%	3,787.3	3,555.2	2,412.6
Ô tô và phụ tùng	+29.2%	64.6	95.2	73.7
Truyền thông	+22.6%	8.9	11.6	9.5
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+13.7%	199.0	242.3	213.0
Dầu khí	+13.3%	522.2	516.6	456.1
Du lịch và Giải trí	+9.9%	266.2	274.9	250.2
Bảo hiểm	+8.0%	64.0	74.4	68.9
Hàng cá nhân & Gia dụng	+6.5%	206.5	228.4	214.5
Viễn thông	+5.4%	0.5	0.6	0.5
Bán lẻ	+3.1%	317.3	432.4	419.3
Xây dựng và Vật liệu	-0.5%	740.8	563.6	566.4
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.7%	891.1	816.0	821.5
Bất động sản	-5.0%	2,722.1	2,457.9	2,588.1
Ngân hàng	-6.6%	3,826.0	3,573.3	3,824.7
Thực phẩm và đồ uống	-10.2%	848.2	736.9	820.3
Công nghệ Thông tin	-15.1%	694.6	436.8	514.3
Y tế	-15.7%	29.9	31.4	37.2
Tài nguyên Cơ bản	-17.1%	1,201.2	821.6	991.0
Hóa chất	-25.9%	237.8	218.4	294.8

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
VIX	Chứng khoán VIX	13,100	+3.97%	+5.65%	-27.61%	+250.1%	**1,396.2**
CTG	VietinBank	31,600	+1.77%	+2.93%	-10.25%	+133.3%	**559.8**
SSI	Chứng khoán SSI	20,400	0.00%	+4.08%	-15.63%	+38.5%	**645.8**
VND	Chứng khoán VNDIRECT	14,200	+1.79%	+4.41%	-24.88%	+105.1%	**303.2**
STB	NH Sài Gòn Tài Lộc (SACOMBANK)	69,200	+2.22%	+3.44%	+19.31%	+59.6%	**306.1**

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
VIX	Chứng khoán VIX	13,100	+3.97%	+5.65%	-27.61%	+220.6%	**105,029.1**
CTG	VietinBank	31,600	+1.77%	+2.93%	-11.61%	+125.2%	**17,794.7**
HHP	HHP Global	18,000	-0.28%	+2.27%	+72.70%	+160.2%	**3,764.1**
HVN	Vietnam Airlines	22,350	+1.36%	+5.92%	-10.24%	+181.0%	**2,282.9**
HDG	Tập đoàn Hà Đô	15,400	+0.65%	+0.65%	-37.95%	+150.9%	**1,980.4**

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
VPB	VPBank ghi nhận lợi nhuận trước thuế hợp nhất 9 tháng đầu năm 2026 đạt 29,911 tỷ VND, tăng 46.7% so với cùng kỳ. Hệ sinh thái mở rộng với các công ty con tạo nền tảng tăng trưởng và bán chéo cho giai đoạn 2027.
TCB	TCBS dẫn đầu ngành với 4,188 tỷ VND lãi cho vay trong 9 tháng đầu năm 2026. VPBankS ghi nhận mức tăng trưởng mạnh nhất với 3,000 tỷ VND lãi cho vay, tăng 147% so với cùng kỳ năm trước.
VIC	Dự án cầu Tứ Liên có tổng vốn gần 20,000 tỷ VND do liên danh Vingroup và các đối tác Trung Quốc thực hiện. Công trình dài 5.15km với thiết kế dây văng xoắn, dự kiến thông xe kỹ thuật vào ngày 10/10/2027.
DPM	Đạm Phú Mỹ nâng gấp đôi mục tiêu lợi nhuận năm 2026, điều chỉnh tăng mục tiêu doanh thu hợp nhất lên 19,000 tỷ VND. Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế được nâng lên 1,445 tỷ VND, tăng 112% so với kế hoạch cũ.
VCG	Lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2026 của Vinaconex giảm 73% xuống 1,016 tỷ VND do thiếu hụt lãi thoái vốn. Dòng tiền kinh doanh âm 1,822 tỷ VND vì các khoản phải thu và hàng tồn kho tăng.
PDR	Doanh thu thuần 9 tháng đầu năm của Phát Đạt giảm 81% xuống 182 tỷ VND. Công ty duy trì lợi nhuận 231.7 tỷ VND nhờ doanh thu tài chính tăng gấp 9.1 lần cùng kỳ thông qua 3 thương vụ M&A dự án.
HT1	Quý 3/2026, Xi măng Vicem Hà Tiên đạt doanh thu 2,268.83 tỷ VND, tăng 21.6%, và lợi nhuận sau thuế 99.47 tỷ VND, tăng 16% so với cùng kỳ. Doanh nghiệp đã xóa sạch dư nợ vay ngắn hạn nhờ tiết giảm chi phí lãi vay.
SJG	Doanh thu thuần quý 3/2026 của Sông Đà giảm 8% xuống 1,815 tỷ VND nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn tăng 80% lên 760 tỷ VND nhờ khoản lãi 333 tỷ VND từ các công ty liên doanh, liên kết.
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG chốt danh sách cổ đông nhận tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2026 bằng tiền mặt, tỷ lệ 45%, vào ngày 20/11/2026. Công ty dự kiến chi gần 1,090 tỷ VND, thanh toán vào ngày 11/12/2026.
MZG	Tại ngày 30/09/2026, tổng dư nợ vay của Miza vượt 4,001 tỷ VND, tăng 24.08% so với đầu năm. Chi phí lãi vay 9 tháng đạt 190.46 tỷ VND, cao hơn lợi nhuận sau thuế cùng kỳ.

Số liệu vĩ mô

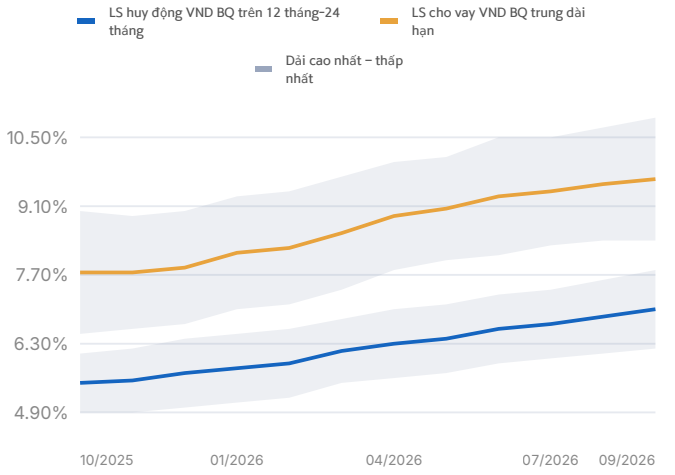
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	101.44	-0.1%	-0.6%	-0.7%	+1.8%	+3.2%	+1.2%
USD/JPY	158.14	-0.2%	+0.3%	+0.1%	+0.2%	+0.9%	+2.6%
USD/CNY	6.6702	-0.1%	+0.1%	-0.5%	-1.2%	-4.5%	-6.4%
KRW/USD	1,339.95	-0.1%	+0.0%	-0.2%	-5.9%	-6.9%	-7.0%
EUR/USD	0.8892	-0.2%	-0.6%	-0.2%	+2.7%	+4.4%	+2.2%
USD/VND	25,683.00	-0.1%	-0.5%	-1.2%	-2.2%	-2.3%	-2.4%

HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	87.71	-0.5%	-14.0%	-1.9%	+16.6%	+52.8%	+47.2%
Xăng	272.97	+0.0%	-14.3%	-15.9%	-3.8%	+60.1%	+43.0%
Khí đốt	2.9570	-0.1%	+0.2%	-3.6%	+10.0%	-19.8%	-30.1%
Coal	145.20	+0.0%	-3.3%	-3.2%	+12.7%	+35.1%	+32.1%
Vàng	4,128.26	+1.7%	+2.7%	-0.3%	-2.8%	-4.4%	+3.7%
Thép cuộn TQ	3,184.00	+0.4%	-0.7%	-3.5%	-1.4%	-2.6%	-3.4%

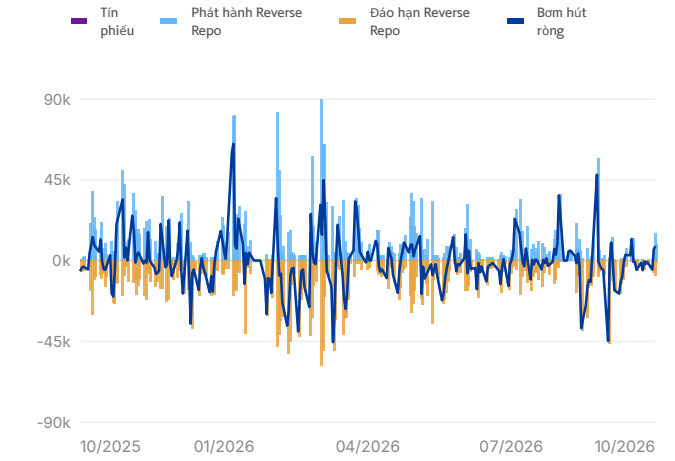
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



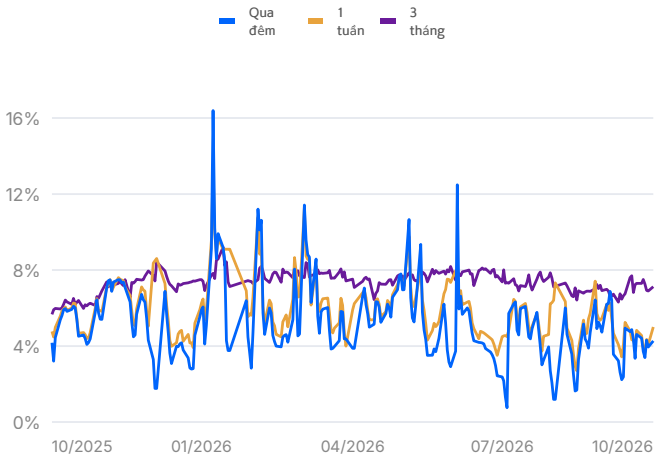
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.